

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 19-8-2020.
V/v “Ly hôn, tranh chấp về nuôi
con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trúc Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Hòa;
2. Ông Đoàn Tấn Tiên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Quỳnh Như, Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Lâm Phụng Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 303/2020/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 6 năm 2020 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 8 năm 2020, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Quốc T, sinh năm 1985; địa chỉ: đường L, Phường L, thành phố Q, tỉnh Bình Định, có đơn xin vắng mặt.

- *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị Kim A, sinh năm 1991; địa chỉ: đường L, Phường L, thành phố Q, tỉnh Bình Định; chỗ ở hiện nay: ấp T1, xã M, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh, có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 08 tháng 4 năm 2020 và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn anh Nguyễn Quốc T trình bày:

Anh và chị Kim A tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2015 và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường L, thành phố Q, tỉnh Bình Định. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống cùng gia đình anh ở Bình Định. Đến năm 2018,

vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, xung đột, không tìm được quan điểm chung. Tháng 11 năm 2018, vợ cùng con gái về lại nhà mẹ ruột ngụ ấp T1, xã M, Huyện Dương Minh Châu sinh sống và ly thân với anh cho đến nay. Trong thời gian ly thân, vợ chồng cũng nhận được nhiều lời khuyên từ gia đình cũng như bạn bè hai bên nhưng anh nhận thấy hôn nhân không thể hàn gắn được nữa. Do đó, anh quyết định ly hôn với chị Kim A để tạo điều kiện cho cả hai có cuộc sống vui vẻ, chăm lo làm ăn và lo cho con chung.

Về con chung: có 01 con chung tên Nguyễn Trần Bảo N, sinh ngày 01-01-2017, hiện con sống cùng với chị Kim A. Nay ly hôn anh đồng ý giao con cho chị Kim A nuôi dưỡng, anh đồng ý cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn chị Nguyễn Thị Kim A trình bày:

Chị trình bày thống nhất với anh T về thời gian kết hôn, ly thân, con chung, tài sản chung và nợ chung. Nguyên nhân dẫn đến ly hôn là do giữa chị và gia đình chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn, từ đó vợ chồng chị thường xuyên bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Tháng 11 năm 2018, chị cùng con về lại nhà mẹ ruột của chị ngụ ấp T1, xã M, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh sinh sống và ly thân với anh T cho đến nay. Trong quá trình sống xa nhau, chị nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân không hàn gắn được nữa nên chị đồng ý ly hôn với anh T.

Về con chung: có 01 con chung tên Nguyễn Trần Bảo N, sinh ngày 01-01-2017; hiện con sống cùng với chị. Nay ly hôn chị yêu cầu được nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh:

+ Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều bảo đảm đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Anh Nguyễn Quốc T và chị Nguyễn Thị Kim A đều có đơn xin xét xử vắng mặt nên căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 xét xử vắng mặt anh T, chị Kim A.

+ Về nội dung: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh Nguyễn Quốc T đối với chị Nguyễn Thị Kim A; về con chung: giao cháu Nguyễn Trần Bảo N, sinh ngày 01-01-2017 cho chị Kim A nuôi dưỡng, ghi nhận chị Kim A không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con; về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu giải quyết; về án phí: Anh T phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng:

1.1 Anh Nguyễn Quốc T khởi kiện yêu cầu ly hôn, tranh chấp về nuôi con với chị Nguyễn Thị Kim A, chị Kim A hiện đang sinh sống tại ấp T1, xã M, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự xác định quan hệ pháp luật là tranh chấp hôn nhân và gia đình về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

1.2 Anh Nguyễn Quốc T và chị Nguyễn Thị Kim A đều có đơn xin xét xử vắng mặt nên căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh T, chị Kim A.

[2] Về quan hệ hôn nhân: anh Nguyễn Quốc T và chị Nguyễn Thị Kim A tự nguyện chung sống từ năm 2015, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường L, thành phố Q, tỉnh Bình Định. Đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Anh chị đều thừa nhận quá trình chung sống vợ chồng xảy ra nhiều xung đột, không tìm được quan điểm chung dẫn đến vợ chồng ly thân từ tháng 11 năm 2018 cho đến nay. Quá trình giải quyết vụ án, anh T xin vắng mặt tại buổi hòa giải; đồng thời, cả anh T và chị Kim A đều có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa xét xử vụ án thể hiện anh chị không mong muốn đoàn tụ với nhau.

Xét thấy, tình trạng hôn nhân của anh chị đã trầm trọng, thời gian ly thân đã lâu, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh T đối với chị Kim A là phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: có 01 con chung tên Nguyễn Trần Bảo N, sinh ngày 01-01-2017. Nhận thấy, trong thời gian anh chị ly thân, cháu N sinh sống ổn định cùng chị Kim A. Ngoài ra, anh T cũng đồng ý giao cháu Ng cho chị Kim A tiếp tục nuôi dưỡng. Do đó, cần giao cháu N cho chị Kim A tiếp tục nuôi dưỡng là có cơ sở, ghi nhận chị Kim A không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh T phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 147, 227 và 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 56, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận yêu cầu ly hôn, tranh chấp về nuôi con của anh Nguyễn Quốc T đối với chị Nguyễn Thị Kim A.

Về hôn nhân: Anh Nguyễn Quốc T được ly hôn với chị Nguyễn Thị Kim A.

Về con chung: giao chị Kim A được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Nguyễn Trần Bảo N, sinh ngày 01-01-2017; ghi nhận chị Kim A không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con. Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Nguyễn Quốc T phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0004638 ngày 08-6-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND H. Dương Minh Châu;
- CCTHADS H. Dương Minh Châu;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ; tập án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Trúc Linh